UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ BA VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /BC-UBND	*Ba Vinh, ngày tháng 11 năm 2026*

BÁO CÁO
Kết quả triển khai Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam năm 2026 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2027 trên địa bàn xã Ba Vinh

Căn cứ Công văn số 4915/SVHTTDL-QLVH ngày 02/11/2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc phối hợp báo cáo kết quả triển khai Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa Việt Nam năm 2026 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2027; UBND xã Ba Vinh báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TỔ CHỨC TRIỂN KHAI

UBND xã thực hiện công tác quản lý nhà nước về văn hóa, thông tin, du lịch và các hoạt động có liên quan theo phân cấp; giao Phòng Văn hóa - Xã hội làm đầu mối tham mưu, phối hợp với các cơ quan, đơn vị và các thôn trong rà soát, tổng hợp kết quả. Việc thực hiện nội dung công nghiệp văn hóa được xem xét lồng ghép với hoạt động văn hóa cơ sở, bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, tuyên truyền, chuyển đổi số và định hướng phát triển du lịch cộng đồng.

Trên địa bàn xã Ba Vinh sau sắp xếp có 06 thôn: Gò Nghênh, Làng Tương, Ba Sơn, Nước Y, Ba Lang và Thôn Cao Muôn. Đặc điểm miền núi, dân cư phân tán tạo điều kiện phát huy giá trị văn hóa bản địa, đồng thời đặt ra yêu cầu về hạ tầng, nhân lực và nguồn lực triển khai.UBND xã tiếp tục chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 112/KH-UBND; tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện, xác định những nhiệm vụ đã hoàn thành, đang triển khai và chưa hoàn thành để kịp thời tham mưu giải pháp thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHÓM NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHUNG

1. Truyền thông, nâng cao nhận thức: Lồng ghép tuyên truyền về bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống, xây dựng đời sống văn hóa và quảng bá hình ảnh địa phương thông qua hoạt động thông tin cơ sở, sinh hoạt cộng đồng và các đợt tổ chức sự kiện văn hóa.

2. Cơ chế, chính sách: Triển khai thực hiện các quy định, chỉ đạo của cấp trên theo thẩm quyền.

3. Nguồn nhân lực: Phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ văn hóa, lực lượng văn nghệ quần chúng, nghệ nhân và người dân trong gìn giữ, truyền dạy văn hóa.

4. Hạ tầng, huy động đầu tư: Khai thác các thiết chế văn hóa và không gian sinh hoạt cộng đồng phục vụ hoạt động văn hóa.

5. Khoa học, công nghệ và chuyển đổi số: Từng bước gắn hoạt động

tuyên truyền, quảng bá văn hóa địa phương với phương tiện và nền tảng số; thúc đẩy kỹ năng số cộng đồng.

6. Sản phẩm, dịch vụ và thị trường: Có tiềm năng xây dựng hoạt động trải nghiệm văn hóa gắn với cồng chiêng, sinh hoạt cộng đồng, nghề truyền thống và du lịch nông thôn.

7. Sở hữu trí tuệ: Tiếp tục tuyên truyền các quy định về bản quyền, nhãn hiệu, nguồn gốc sản phẩm văn hóa.

III. KẾT QUẢ THEO 06 NGÀNH CÔNG NGHIỆP VĂN HÓA ƯU TIÊN

1. Du lịch văn hóa: Xã có lợi thế về bản sắc văn hóa dân tộc, không gian sinh hoạt cộng đồng, chiêng ba và cảnh quan miền núi để định hướng hình thành sản phẩm trải nghiệm văn hóa gắn với du lịch nông thôn. Tiếp tục khảo sát, đánh giá điều kiện tại thôn Cao Muôn và Thôn làng Tương theo định hướng của địa phương.

2. Nghệ thuật biểu diễn: Duy trì hoạt động văn nghệ quần chúng và Nghệ thuật trình diễn chiêng ba của người Hrê trong sinh hoạt văn hóa cộng đồng và các dịp tổ chức hoạt động văn hóa tại địa phương. Đây là nguồn lực để bảo tồn, truyền dạy và từng bước xây dựng các chương trình trải nghiệm văn hóa.

3. Thủ công mỹ nghệ: Địa phương có điều kiện rà soát tri thức, kỹ năng và các nghề thủ công truyền thống gắn với đời sống đồng bào dân tộc thiểu số, phục vụ bảo tồn bản sắc và phát triển sinh kế.

4. Quảng cáo: UBND xã thực hiện tuyên truyền, hướng dẫn và phối hợp quản lý hoạt động quảng cáo trên địa bàn theo phân cấp; quan tâm việc sử dụng nội dung, hình ảnh quảng bá đúng quy định và phù hợp bản sắc văn hóa địa phương.

5. Phần mềm và các trò chơi giải trí: rên địa bàn xã chưa ghi nhận hoạt động sản xuất, kinh doanh phần mềm và trò chơi giải trí thuộc ngành công nghiệp văn hóa.

6. Điện ảnh: Trên địa bàn xã chưa ghi nhận hoạt động sản xuất, phát hành và kinh doanh phim thuộc ngành công nghiệp văn hóa.

IV. KINH PHÍ VÀ HUY ĐỘNG NGUỒN LỰC

Các hoạt động văn hóa tại địa phương được triển khai trong phạm vi nguồn lực được giao và các nguồn huy động hợp pháp theo quy định.

V. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả nổi bật: Địa phương duy trì tổ chức các hoạt động văn nghệ quần chúng và Nghệ thuật trình diễn chiêng ba của người Hrê; quan tâm lồng ghép bảo tồn bản sắc với hoạt động văn hóa cơ sở, quảng bá địa phương và chuyển đổi số. Đây là điều kiện ban đầu để hình thành các sản phẩm văn hóa đặc trưng gắn với trải nghiệm du lịch.

2. Hạn chế, nguyên nhân: Chưa hình thành hệ thống theo dõi riêng các chỉ tiêu công nghiệp văn hóa ở cấp xã; khó tách doanh thu, lao động và sản phẩm theo ngành. Quy mô thị trường còn nhỏ, địa hình phức tạp, khả năng huy động

vốn, hạ tầng phục vụ du lịch và đội ngũ nhân lực chuyên môn còn hạn chế. Việc thu thập số liệu cần sự phối hợp của nhiều cơ quan quản lý ngành.

3. Bài học kinh nghiệm: Cần lựa chọn nhiệm vụ phù hợp lợi thế văn hóa bản địa; gắn bảo tồn với lợi ích cộng đồng và yêu cầu số liệu kiểm chứng; huy động phối hợp giữa cơ quan chuyên môn, các thôn và đơn vị thống kê.

VII. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2027

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến Chiến lược và Kế hoạch số 112/KH-UBND; giao Phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp với các cơ quan, đơn vị, thôn cập nhật danh mục nhiệm vụ thuộc thẩm quyền xã, xác định kết quả, sản phẩm, tiến độ và hồ sơ minh chứng.

- Tiếp tục rà soát và thành lập đội cồng chiêng, lực lượng nghệ nhân, thực hành di sản văn hóa và các nghề thủ công; xây dựng danh mục tiềm năng sản phẩm trải nghiệm văn hóa phù hợp với điều kiện cộng đồng, tránh đầu tư dàn trải.

- Phối hợp khảo sát điều kiện phát triển du lịch văn hóa, du lịch nông thôn tại các khu vực có tiềm năng; tăng cường quảng bá hình ảnh văn hóa địa phương trên kênh thông tin phù hợp, gắn với bảo tồn và bảo vệ môi trường.

- Phối hợp hướng dẫn công tác quản lý quảng cáo, quyền tác giả; vận động ứng dụng công nghệ số trong giới thiệu sản phẩm văn hóa, nghề truyền thống và hoạt động du lịch cộng đồng.

- Phối hợp cơ quan thống kê và các sở chuyên ngành hoàn thiện phương pháp thu thập chỉ tiêu, xác định số liệu gốc năm 2026 làm cơ sở đánh giá năm 2027; cân đối kinh phí thực hiện theo khả năng ngân sách và nguồn huy động hợp pháp.

VIII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn bộ chỉ tiêu, phương pháp tổng hợp số liệu công nghiệp văn hóa ở cấp xã; cung cấp biểu mẫu rút gọn, phân định rõ chỉ tiêu xã theo dõi với chỉ tiêu do cơ quan cấp tỉnh chủ trì tổng hợp.

Trên đây là Báo cáo kết quả triển khai Chiến lược phát triển các ngành công nghiệp văn hóa năm 2026 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2027; Kính báo cáo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp./.

Ký bởi: Huỳnh Hữu

Nơi nhận:
- Sở VHTT&DL tỉnh
- TT Đảng ủy;
- HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- C, PCVP HĐND & UBND xã;
- Phòng VH-XH xã;
- Lưu: VT.VHXH(pvv).

TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Thị Thanh Thúy